Ký bởi: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2026/NQ-HĐND	*Cao Bằng, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 346/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải;

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí.

Xét Tờ trình số 1155/TTr-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về dự thảo Nghị quyết quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra số 141/BC-HĐND ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định tỷ lệ để lại phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức cung cấp nước sạch; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

1. Để lại 8% trên tổng số phí bảo vệ môi trường thu được cho đơn vị cung

cấp nước sạch để trang trải chi phí cho hoạt động thu phí.

2. Những nội dung không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 346/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 5 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định tỷ lệ để lại về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khóa XVIII, Kỳ họp thứ 03 (chuyên đề) thông qua ngày 13 tháng 5 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Chính phủ *(để b/c)*;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính; Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phan Thăng An